

Bản án số: 48/2026/HS-ST
Ngày 26 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Xuân và ông Đỗ Tiến Hiệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại Bản Huổi Nh, xã C, tỉnh Sơn La. Xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Cầm Văn K. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 21/9/1986 tại xã C, tỉnh Sơn La. Số căn cước công dân: 014086009284. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: bản Bằng B, xã C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cầm Văn Tr và bà Lường Thị Ch; Bị cáo có vợ là Tòng Thị Ng. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2025 đến nay, Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/7/2025, Cầm Văn K đến nhà của Thào A Ch, sinh năm 1996, trú tại bản Huổi Nh, xã C, tỉnh Sơn La để chơi và xin ngủ lại. Khoảng 8 giờ ngày 22/7/2025, K đi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu xanh với giá 50.000 đồng tại khu vực đất nương thuộc bản Huổi Nh, xã C, sau khi mua xong K cất vào chiếc ví vải màu nâu rồi quay về nhà của Thào A Ch lấy ra một phần Heroine để sử dụng bằng hình thức đốt hít, số còn lại K gói lại cất giấu như cũ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Thào A S, sinh năm 2010, trú tại bản Huổi Nh, xã C đến nhà Ch gặp K, S xin K ma túy để sử dụng nhưng K không cho. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày

(lúc này H đang ở ngoài sân, Ch đang ngủ), K lấy một phần Heroine trong gói ra để sử dụng, phần Heroin còn lại K gói lại như ban đầu và cất tại chiếu trong nhà Ch. Khi K cho Heroine vào giấy bạc và dùng bật lửa đốt hít thì S đến xin sử dụng cùng, K đồng ý và cầm bật lửa, giấy bạc châm cho S sử dụng, Sau đó phần còn lại trên giấy bạc K đưa cho S sử dụng nốt. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã C đến kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy còn lại K đang cất giấu. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 23/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 3051/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số ma túy thu giữ của Cầm Văn K.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Cầm Văn K, kết quả: Khối lượng gói chất bột màu trắng là 0,26 gam, ký hiệu M trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 850 ngày 24/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,26 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSKV4 ngày 11/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 đã truy tố bị cáo Cầm Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; 2024, 2025:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cầm Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Cầm Văn K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Cầm Văn K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt từ 10 năm đến 11 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong chứa 01 ví vải màu nâu có khóa phéc mơ tuya, 01 gói nilon màu trắng loại có díp khóa một đầu có dòng kẻ màu đỏ và 01 mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Chăm Văn K tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân khu vực 4, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chăm Văn K khai nhận do bản thân nghiện chât ma túy, khoảng 08 giờ ngày 22/7/2025 bị cáo đã đi mua được 01 gói Heroine với giá 50.000VNĐ mang về sử dụng tại nhà của Thảo A Ch, đến 14 giờ cùng ngày bị cáo tiếp tục sử dụng một phần Heroine thì có Thảo A S đến xin sử dụng cùng nên bị cáo đã nhất trí cho Thảo A S sử dụng rồi cung cấp ma túy, bật lửa ga và giấy bạc cho Thảo A S sử dụng, khi bị cáo cho Thảo A S sử dụng ma túy (Thảo A S là người dưới 18 tuổi), sau khi bị cáo cung cấp ma túy cho Thảo A S sử dụng bị cáo còn có hành vi cất giấu số ma túy còn lại dưới chiếu để mục đích sử dụng dần.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 22/7/2025 của Công an xã C, tỉnh Sơn La; kết luận giám định số 965/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn

La, các biên bản lấy lời khai và hỏi cung cùng bị can, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 255 BLHS “ đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi và tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

[3] *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy mang về cung cấp cho người dưới 18 tuổi sử dụng và cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng, cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào cho bị cáo.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì thư bên trong chứa 01 ví vải màu nâu có khóa phéc mơ tuya, 01 gói nilon màu trắng loại có díp khóa một đầu có dòng kẻ màu đỏ và 01 mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém. Xét thấy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về vấn đề khác:*

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ bị cáo Chăm Văn K khai mua của một không quen biết nên Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Thào A Ch, sinh năm 1996, trú tại bản Huổi Nh, xã C, tỉnh Sơn La là chủ nhà nơi Chăm Văn K bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định Thào A Ch không biết việc Chăm Văn K cất giấu ma túy và cùng Thào A S sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Thào A Ch. Do đó Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Sơn La không đặt vấn đề xử lý đối với Thào A Ch, hiện Thào A Ch đang bị áp dụng biện pháp tạm giam trong một vụ án khác.

Đối với Thào A S, sinh ngày 28/12/2010, trú tại bản Huổi Nh, xã C, tỉnh Sơn La là người có mặt khi bắt quả tang Chăm Văn K. Quá trình điều tra xác định Thào A

S được Cầm Văn K cung cấp ma túy, dụng cụ để cùng K sử dụng ma túy. Thào A S không biết việc Cầm Văn K cất giữ trái phép chất ma túy do đó Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Sơn La không đặt vấn đề xử lý đối với Thào A S.

Kết quả kiểm tra ma túy Thào A Ch, Thào A S đều dương tính với chất ma túy. Ngày 22/7/2025 Công an xã C, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập biên bản vi phạm và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thào A Ch, Thào A S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Cầm Văn K là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tuyên bố bị cáo Cầm Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Cầm Văn K 03 (Ba) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (Bảy) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong chứa 01 ví vải màu nâu có kháo phéc mơ tuya, 01 gói nilon màu trắng loại có díp khóa một đầu có dòng kẻ màu đỏ và 01 mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành bên trong chứa 01 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy xém.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2026 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4 Sơn La;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Tráng A Ténh